

Số: ...04^B / CV - VEAM / HATV

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua kế hoạch triển khai sản xuất kinh doanh năm 2017
của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 59/NĐ- CP ngày 18/07/2011 về việc chuyển công ty 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Phương án cổ phần hóa Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sau khi chuyển thành công ty cổ phần và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh và đầu tư các năm trước liền kề;

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP năm 2017 (*Nội dung chi tiết xem tài liệu đính kèm theo Tờ trình này*).

Kính trình đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên ;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**



Bùi Quang Chuyên



**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC
VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VEAM)**

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2017
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG LẦN THỨ NHẤT**

Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2017

Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2017

BÁO CÁO
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2017

DỰ THẢO

Phần 1

ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH VEAM 2016

I. CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG VEAM 2016

1. Công ty mẹ

Tổng công ty máy động lực và máy nông nghiệp (VEAM) được thành lập ngày 12/5/1990, với vai trò một cơ quan chủ quản của các đơn vị thành viên. Hầu hết các đơn vị thành viên là các nhà máy thành lập trước công ty mẹ, trước đó hoạt động dưới sự quản lý trực tiếp của Bộ Cơ khí và Luyện kim.

Từ ngày 1/7/2010, VEAM hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con. Công ty mẹ là công ty TNHH nhà nước một thành viên với cơ quan chủ sở hữu là Bộ Công Thương. Tên gọi của công ty mẹ được thay đổi là Tổng công ty máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam (VEAM). Hoạt động chủ yếu của Tổng công ty là sản xuất kinh doanh động cơ, máy nông nghiệp, ô tô, xe máy và công nghiệp hỗ trợ.

Công ty mẹ có các chi nhánh trực thuộc, trong đó có nhà máy ô tô, nhà máy đúc là các đơn vị được uỷ quyền tổ chức mô hình sản xuất kinh doanh riêng, hạch toán phụ thuộc.

Công ty mẹ đầu tư vốn tại các công ty con, công ty liên kết và công ty khác.

Cơ cấu tổ chức công ty mẹ gồm Hội đồng thành viên (5 thành viên), Ban tổng giám đốc (tổng giám đốc và 5 phó tổng giám đốc) và kiểm soát viên (1 người).

2. Các công ty con

a. Công ty TNHH một thành viên và viện nghiên cứu

TT	Tên đơn vị	Vốn VEAM 1.7.2014 (tỉ đ)	Địa chỉ
1	Công ty Diesel Sông Công (DISOCO)	971,4	TP. Sông Công, Thái Nguyên
2	Công ty máy kéo và máy nông nghiệp (TAMAC)	92,1	Q. Hà Đông, Hà Nội
3	Công ty cơ khí Trần Hưng Đạo	359,7	Khu công nghiệp Tiên Sơn, Bắc Ninh
4	Công ty động cơ và máy nông nghiệp miền Nam (SVEAM)	244,3	TP. Biên Hoà, Đồng Nai
5	Viện Công nghệ	164	Phố Vũ Ngọc Phan, Hà Nội

Trong số công ty con trên, Công ty DISOCO có góp vốn thành lập liên doanh Ford Việt Nam tại Hải Dương (DISOCO sở hữu 25% vốn). Viện Công nghệ có một công ty con trực thuộc là Công ty TNHH một thành viên Cơ khí Mê linh.

Công ty cơ khí Trần Hưng Đạo và Công ty TAMAC đang trong giai đoạn di dời và đầu tư mới tại cùng khu công nghiệp Tiên Sơn.

b. Công ty cổ phần

TT	Tên đơn vị	Vốn VEAM 1.7.2014 (tỉ đ)	Địa chỉ
1	Công ty phụ tùng máy số 1 (FUTUI)	55,9 (55%)	TP. Sông Công, Thái Nguyên
2	Công ty cơ khí Phở Yên (FOMEKO) (*)	12,4 (51%)	TX. Phở Yên, Thái Nguyên
3	Công ty cơ khí chính xác số 1	51,3 (51%)	Phú Nghĩa, Hà Đông, HN
4	Công ty MATEXIM Hà Nội	122,6 (51%)	Phố Phạm Văn Đồng, HN
5	Công ty cơ khí Cổ Loa	3,2 (51%)	Đông Anh, Hà Nội
6	Công ty vận tải và thương mại VEAM (VETRANCO)	7,8 (51%)	2 Triệu Quốc Đạt, Hà Nội
7	Công ty VEAM Korea	15,4 (89%)	Daegu, Korea

(*) Công ty FOMEKO đã tăng vốn điều lệ năm 2015, với vốn góp của VEAM là 18,9 tỉ đ.

3. Công ty liên kết và khác

TT	Tên đơn vị	Vốn VEAM 1.7.2014 (tỉ đ)	Địa chỉ
1	Công ty Honda VN	5.120,9 (30%)	Mê Linh, Vĩnh Phúc
2	Công ty Toyota VN	819,3 (20%)	Mê Linh, Vĩnh Phúc
3	Chi nhánh Auto Mekong	39,6 (50%)	Đông Anh, Hà Nội
4	Công ty cơ khí Vinh	4,2 (49%)	TP. Vinh, Nghệ An
5	Công ty NAKYCO	4,8 (49%)	Huyện Củ Chi, TP.HCM
6	Công ty cơ khí An Giang	19,9 (47,4%)	TP. Long Xuyên, An Giang
7	Công ty VEAM Tây Hồ	10,1 (29%)	Q. Tây Hồ, Hà Nội
8	Công ty KUMBA (*)	15,6 (25%)	TP. HCM
9	Công ty MATEXIM Hải Phòng	29,2 (19,5%)	Phố Lê Lai, TP. Hải Phòng

(*) Công ty KUMBA hiện VEAM chỉ giữ 3,5% vốn điều lệ.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2016

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chung

Kết quả chung toàn Tổng công ty gồm công ty mẹ và các công ty con trong 3 năm 2014 - 2016 như sau (số liệu 2016 ước vì chưa chính thức):

Đơn vị tính: tỉ đồng

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015	Ước thực hiện 2016
1	Giá trị tổng sản lượng	3.789	4.516	5.109
2	Tổng doanh thu	7.154	9.963	11.315
	+ Sản xuất công nghiệp	4.077	4.564	5.268
	+ Thương mại, dịch vụ	1.954	1.959	2.213
	+ Tài chính	1.123	3.440	3.834

Hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM gồm hoạt động của công ty mẹ và các đơn vị thành viên có vốn đầu tư của VEAM.

Công ty mẹ sản xuất kinh doanh sản phẩm ô tô tải, sản phẩm đúc tại các chi nhánh, kinh doanh thương mại tại cơ quan văn phòng, kinh doanh tài chính khác.

Công ty con và công ty liên kết kinh doanh đa dạng sản phẩm động cơ, máy nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ và nhiều loại sản phẩm cơ khí, luyện kim khác. Ngoài ra, có một số công ty hoạt động kinh doanh thương mại và dịch vụ.

2. Các sản phẩm chủ yếu

TT	CHỈ TIÊU	Đvt	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015	Ước thực hiện 2016
1	Động cơ các loại	cái	38.402	44.141	51.359
2	Máy kéo	"	3.972	5.916	5.453
3	Máy xay xát	"	11.601	11.140	10.756
4	Máy phun thuốc trừ sâu	"	7.856	9.520	6.667
5	Máy phát điện	"	690	1.055	1.457
6	Máy gặt	"	2.712	1.849	1.858
7	Bơm nước	"	2.903	3.789	3.890
8	Hộp số các loại	"	98.553	46.179	46.979
9	Ru lô cao su	cặp	106.222	130.282	153.653
10	Phụ tùng máy động lực	ti đ	170	220,8	241,9
11	Phụ tùng xe máy	"	1.296	1.299	1.320
12	Phụ tùng ô tô	"	68	86,2	37,5
13	Vòng bi	tr.v	14,7	12,3	11,7
14	Ô tô	cái	2.396	3.219	4.160

3. Kết quả kinh doanh và vấn đề liên quan cổ phần hoá

Kết quả hoạt động kinh doanh 2016 của công ty mẹ bao gồm lợi nhuận của công ty mẹ và phần lợi nhuận tương ứng với vốn chủ sở hữu của công ty mẹ tại các công ty mà công ty mẹ có đầu tư tài chính.

Tất cả lợi nhuận hình thành đến thời điểm công ty cổ phần bắt đầu hoạt động (dự kiến 1/2/2017) đều thuộc sở hữu nhà nước. Như vậy, lợi nhuận các đơn vị năm 2016 và tháng 1/2017 đều phải xác định tại thời điểm chuyển giao và hạch toán là khoản phải trả nhà nước (không hạch toán thu nhập tài chính khi chuyển về công ty mẹ như các năm trước).

Phần 2
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2017

I. MÔ HÌNH TỔ CHỨC VEAM 2017

1. Công ty mẹ

Công ty mẹ bắt đầu hoạt động là công ty cổ phần từ thời điểm đăng kí hoạt động (dự kiến 1/2/2017).

Cơ cấu tổ chức công ty mẹ gồm Hội đồng quản trị (5 thành viên), Ban tổng giám đốc (tổng giám đốc và 5 phó tổng giám đốc) và Ban kiểm soát (3 người).

Công ty mẹ có 2/3 chi nhánh là các nhà máy có bộ máy hoạt động sản xuất kinh doanh riêng, hạch toán phụ thuộc công ty mẹ (có thể sớm chuyển hạch toán độc lập). Chi nhánh TP.HCM hoạt động như văn phòng công tác phía Nam.

2. Công ty con, công ty liên kết

Các công ty 100% vốn VEAM gồm 04 công ty TNHH và 01 viện nghiên cứu hoạt động với thay đổi chủ sở hữu là công ty cổ phần. Các đơn vị này phải thay đổi điều lệ, quy chế tài chính, điều chỉnh vốn điều lệ cho phù hợp.

Các công ty con và công ty liên kết là các công ty cổ phần có thể phải điều chỉnh điều lệ, hợp đồng kinh doanh cho phù hợp với thành viên góp vốn VEAM là công ty cổ phần.

3. Sứ mệnh VEAM

+ Không ngừng nâng cao năng lực để trở thành nhà sản xuất năng động và hiệu quả trong lĩnh vực chế tạo máy, đồng thời là nhà sản xuất động cơ và máy nông nghiệp hàng đầu của Việt Nam, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, công cuộc hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn.

+ Liên tục hiện đại hoá năng lực quản trị kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực hướng tới mục tiêu tối đa hoá lợi nhuận của các cổ đông trong ngắn hạn cũng như dài hạn, đồng thời là nhà sử dụng lao động có uy tín và trách nhiệm trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

II. MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG 2017

1. Mục tiêu chung 2017

Đơn vị tính: tỉ đồng

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2015	Ước thực hiện 2016	Kế hoạch 2017
1	Giá trị tổng sản lượng	4.516	5.109	5.439
2	Tổng doanh thu	9.963	11.315	11.812
	+ Sản xuất công nghiệp	4.564	5.268	5.817
	+ Thương mại, dịch vụ	1.959	2.213	1.995
	+ Tài chính (công ty mẹ)	3.440	3.834	4.000

Mục tiêu giá trị sản xuất công nghiệp, doanh thu của toàn bộ công ty mẹ - công ty con năm 2017 được đặt ra trên cơ sở đủ 12 tháng và so sánh với kết quả thực hiện tương ứng của năm 2016.

Thực tế, kết quả hoạt động 2017 chỉ tính 11 tháng đối với giá trị tổng sản lượng, doanh thu sản xuất công nghiệp, doanh thu thương mại, dịch vụ.

Riêng doanh thu tài chính công ty mẹ chỉ gồm doanh thu của công ty mẹ và phần được chia từ lợi nhuận của HVN và TMV trong thời gian tháng 2 & 3/2017 (do năm tài chính 2016 của HVN và TMV tính từ tháng 4/2016 đến tháng 3/2017).

Như vậy, phần lớn lợi nhuận của năm 2016 không được hạch toán doanh thu tài chính như các năm trước, mà phải hạch toán khoản phải trả (nhà nước).

2. Kế hoạch đầu tư 2017 và các năm tiếp theo

Các dự án đầu tư được triển khai nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của VEAM và đảm bảo hiệu quả trong dài hạn, phù hợp với sứ mệnh hoạt động của VEAM và lợi ích của các cổ đông.

a) Đầu tư của công ty mẹ

+ Tập trung chủ yếu ở lĩnh vực máy nông nghiệp.

+ Dự án sản xuất máy kéo 4 bánh hạng trung có mục tiêu sản xuất máy kéo 4 bánh với sản phẩm mua licence của hãng ISEKI (Japan). Phê chuẩn FS và quyết định triển khai dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT công ty cổ phần.

+ Chương trình sản xuất (nội địa hoá) cabin xe tải nhẹ tại chi nhánh nhà máy ô tô VEAM. Quyết định triển khai thuộc thẩm quyền của HĐQT công ty cổ phần.

+ Dự án đầu tư bổ sung năng lực thiết kế, đào tạo của trung tâm R&D đang được triển khai.

+ Đầu tư xưởng sản xuất phụ tùng bơm cao áp và các chi tiết của hệ thống cung cấp nhiên liệu cho động cơ diesel. Dự án này là kế thừa sản xuất của công ty cổ phần KUMBA hiện nay.

b) Đầu tư ở các công ty mà công ty mẹ sở hữu 100% vốn

+ Vốn đầu tư là từ nguồn vốn công ty mẹ. Các đơn vị được đầu tư sẽ được điều chỉnh tăng vốn điều lệ.

+ Dự án di dời và đầu tư mới của Công ty TAMAC tại khu công nghiệp Tiên Sơn, Bắc Ninh. Việc di dời của công ty ra khỏi nội thành Hà Nội là bắt buộc. Các khoản hỗ trợ từ sau 1/2/2017 của đối tác sử dụng đất chuyên đổi sẽ góp một phần vào nguồn vốn đầu tư.

+ Dự án di dời và đầu tư mới của Công ty cơ khí Trần Hưng Đạo tại khu công nghiệp Tiên Sơn, Bắc Ninh. Dự án được triển khai từ nhiều năm trước. Phần đầu tư thiết bị sẽ được thực hiện một phần trong năm 2017 và đầu tư bổ sung trong các năm tiếp theo.

+ Dự án đầu tư dây chuyền đúc tự động và dây chuyền dập nóng sử dụng máy dập 2000T của DISOCO nhằm nâng cao năng lực sản xuất của lĩnh vực hỗ trợ, đồng thời đáp ứng phôi đúc, rèn cho sản xuất các sản phẩm của VEAM. Lợi nhuận của DISOCO (trong đó phần lớn từ liên doanh Ford VN) được để lại tăng vốn điều lệ là nguồn tài chính chủ yếu cho các dự án đầu tư.

+ Đầu tư bổ sung năng lực cho sản xuất động cơ và máy nông nghiệp của công ty SVEAM. Vốn đầu tư không lớn và là đầu tư bổ sung cho các hạng mục đầu tư đã thực hiện năm 2016.

+ Quyết định đầu tư mới hoặc triển khai các công việc còn lại của các dự án đang được thực hiện thuộc thẩm quyền của HĐQT công ty mẹ.

c) Đầu tư ở các công ty cổ phần

+ Vốn đầu tư có thể từ nguồn lợi nhuận để lại. Các công ty có thể tìm kiếm vốn bằng cách phát hành thêm cổ phiếu hoặc từ nguồn vay trung hạn, dài hạn.

+ Các quyết định đầu tư do đại hội cổ đông hoặc HĐQT các công ty cổ phần quyết định. Công ty mẹ chỉ đạo quyết định đầu tư qua người đại diện vốn ở các công ty cổ phần.

+ Các công ty đang hoạt động có lợi nhuận cao như FUTU1, FOMECON, Cơ khí An Giang đòi hỏi phải có quyết định bổ sung năng lực. Nhiều dây chuyền thiết bị của các công ty này đã ở cuối giai đoạn khai thác có hiệu quả.

3. Nguồn lực tài chính, khả năng sinh lợi và kế hoạch chia cổ tức 2017

Cơ cấu tài sản tại thời điểm chuyển thành công ty cổ phần, sau khi loại trừ phần phải trả nhà nước, biến động vốn VEAM tại HVN, đến thời điểm 1/4/2017 có thể dự kiến như sau như sau (một số khoản coi như không đổi):

Đơn vị tính: tỉ đồng

Khoản mục	Giá trị 1/4/2017	Khả năng sinh lợi
TS lưu động & đầu tư ngắn hạn	7.288	55%
- Tiền & đầu tư TC ngắn hạn	5.288	LN từ kinh doanh tài chính
- Phải thu ngắn hạn	630	Sản phẩm ô tô, đúc
- Hàng tồn kho	1.200	Sản phẩm ô tô, đúc
- Khác	170	Không sinh lợi
TSCĐ và đầu tư dài hạn	6.000	45%
- Đầu tư TC dài hạn	4.333	Nguồn thu nhập chính
+ Công ty con	2.074	Tỉ suất lợi nhuận thấp
+ Công ty liên kết, khác	2.259	Lợi nhuận cao từ HVN, TMV
- TSCĐ & XDCB dở dang	860	Sản phẩm ô tô, đúc
- Phải thu dài hạn	714,1	Lãi cho vay
- BĐS đầu tư	43	Khó sinh lợi
- Khác	50	Khó sinh lợi
Tổng	13.288	

Thu nhập chính của VEAM sẽ từ lợi nhuận được chia của 2 công ty HVN & TMV. Khoản lợi nhuận 2017 của 2 công ty này sẽ phát sinh từ 4/2017 đến 3/2018, còn các công ty khác từ 2/2017 đến 12/2017. Lợi nhuận được chia về công ty mẹ sẽ hạch toán doanh thu tài chính công ty mẹ năm 2018.

Các công ty con và công ty liên kết chỉ có các đơn vị như FUTU1, FOMECON, Cơ khí An Giang, Cơ khí chính xác 1, DISOCO có tỉ suất lợi nhuận trên vốn CSH đạt từ 10% đến 30%. Các công ty khác có tỉ suất lợi nhuận thấp hoặc có vốn CSH quá nhỏ.

Một số công ty vẫn lỗ như Công ty máy kéo và Máy nông nghiệp, Cơ khí Trần Hưng Đạo.

Sản xuất kinh doanh ô tô và sản phẩm đúc của công ty mẹ có hiệu quả thấp, do tỉ lệ khai thác năng lực sản xuất chỉ chưa đến 30%. Trong đó, nhà máy đúc vừa mới đầu tư bổ sung cuối năm 2016.

** Kế hoạch chia cổ tức năm 2018 dự kiến 16% (tính trên vốn cổ phần) trên cơ sở lợi nhuận 2017 và ứng một phần lợi nhuận 2018./.*

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để b/c);
- Đại hội cổ đông;
- Lưu VP, KHSX.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI